TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG** Số: 17/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cao Bằng, ngày 14 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lương Văn D – Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Bộ chỉ huy B tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng H– Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Xóm 02, Hồng H (nay là xóm Hồng H 1), xã Hưng Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lương Văn D – Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Bộ chỉ huy B tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng H– Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Xóm 02, Hồng H (nay là xóm Hồng H 1), xã Hưng Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Lương Văn D và bà Nguyễn Thị Hồng H.

- Về con chung*:* Hai bên đương sự xác nhận trong quá trình chung sống có 02 con chung là: Lương Nguyễn Ngọc D – sinh ngày: 22/8/2006 (Giới tính: Nữ) và Lương Nguyễn Ngọc S –Sinh ngày: 22/10/2013 (Giới tính: Nam).

Khi ly hôn, hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận các con chung sẽ do bà Nguyễn Thị Hồng H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đương sự thống nhất, ông D có trách nhiệm đóng góp nuôi con là 1.000.000 đồng/con/tháng đến khi con chung đủ tuổi thành niên

Thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ngày 06/01/2021 ông Lương Văn D có đơn yêu cầu xin rút yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn nên Tòa án đình chỉ việc chia tài sản chung khi ly hôn của ông Lương Văn D.

Về nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lương Văn D và bà Nguyễn Thị Hồng H mỗi người phải nộp 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước nhưng ông D tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí thay cho bà H. Tổng số tiền án phí mà ông D phải nộp là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông D đã

nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2018/0000829 ngày 29/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

Ông Lương Văn D đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm .

Về án phí chia tài sản khi ly hôn: Ông Lương Văn D và bà Nguyễn Thị Hồng H mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước nhưng ông D tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí thay cho bà H. Ngoài ra, ông D còn phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng số tiền án phí mà ông D phải nộp là 300.000 đồng.

Xác nhận ông Lương Văn D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0000829 ngày 29/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

- Về án phí của phần chia tài sản khi ly hôn: Do ông D có yêu cầu rút yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn nên phần tạm ứng án phí về chia tài sản sau khi ly hôn của ông D sẽ được hoàn trả là 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2018/0000897 mà ông D đã nộp ngày 13/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát TPCB;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CB;
- CCTHADS TPCB;
- UBND xã Hưng Đ, TP.CB, T.CB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bế Lan Phương